

THỊ TRƯỜNG HẠT TIÊU

- ▶ Cuối tháng 12/2020, giá hạt tiêu xuất khẩu tại Bra-xin và Ma-lai-xi-a ổn định so với cuối tháng 11/2020, trong khi giá tại Ấn Độ, In-đô-nê-xi-a, Việt Nam và Trung Quốc tăng.
- ▶ Giá hạt tiêu đen trong nước cuối tháng 12/2020 giảm so với cuối tháng 11/2020.
- ▶ Theo ước tính, xuất khẩu hạt tiêu tháng 12/2020 đạt 23 nghìn tấn, trị giá 62 triệu USD, tăng 38% về lượng và tăng 54,4% về trị giá so với tháng 12/2019. Năm 2020, xuất khẩu hạt tiêu ước đạt 288 nghìn tấn, trị giá 665 triệu USD, tăng 1,2% về lượng, nhưng giảm 6,8% về trị giá so với cùng kỳ năm 2019.
- ▶ Thị phần hạt tiêu của Việt Nam trong tổng lượng nhập khẩu của Nga chiếm 74,7% trong 10 tháng năm 2020, cao hơn so với 68,56% thị phần trong 10 tháng năm 2019.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Cuối tháng 12/2020, nguồn cung hạt tiêu mới chưa có, lượng tồn kho giao dịch ít. Nguồn cung bị gián đoạn do giá cước tàu tăng, doanh nghiệp phải thỏa thuận với khách hàng về việc giao hàng. Tuy nhiên, nhu cầu tiêu thụ ở mức thấp do các nước bước vào kỳ nghỉ đón năm mới 2021

Cuối tháng 12/2020, giá hạt tiêu xuất khẩu tại Bra-xin và Ma-lai-xi-a ổn định so với cuối tháng 11/2020, trong khi giá tại Ấn Độ, In-đô-nê-xi-a, Việt Nam và Trung Quốc tăng.

+ Tại Bra-xin, ngày 30/12/2020 giá hạt tiêu đen xuất khẩu ổn định so với ngày 30/11/2020, giao dịch ở mức 2.800 USD/tấn.

+ Tại cảng Kuching của Ma-lai-xi-a, ngày 30/12/2020 giá hạt tiêu đen và hạt tiêu trắng xuất khẩu ổn định ở mức 3.675 USD/tấn và 4.900 USD/tấn.

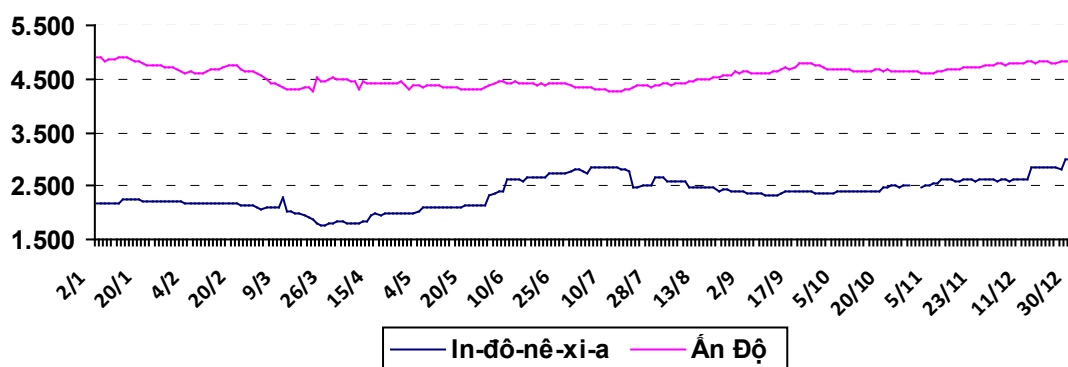
+ Tại cảng Kochi (Ấn Độ), ngày 29/12/2020 giá hạt tiêu đen xuất khẩu tăng 55 USD/tấn (tăng



1,2%) so với ngày 30/11/2020, lên mức 4.825 USD/tấn.

Diễn biến giá hạt tiêu đen xuất khẩu của In-đô-nê-xi-a và Ấn Độ từ đầu năm 2020 đến nay

(ĐVT: USD/tấn)

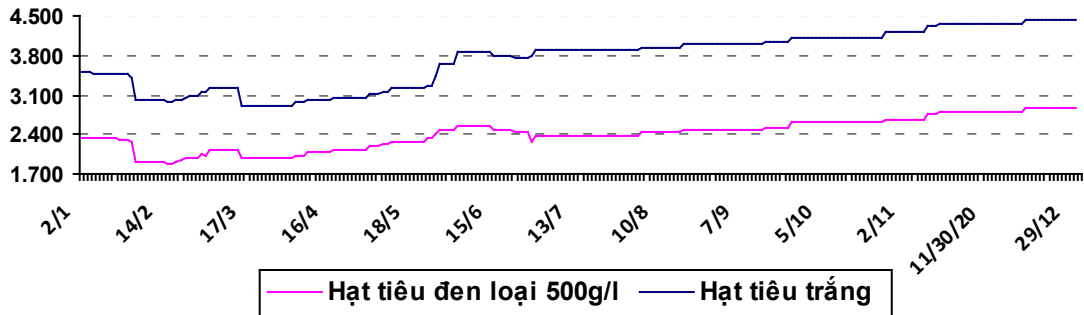


Nguồn: Hiệp hội hạt tiêu Quốc tế (IPC)

+ Tại cảng Lampung ASTA của In-đô-nê-xi-a, ngày 30/12/2020 giá hạt tiêu đen xuất khẩu tăng mạnh 388 USD/tấn (tăng 14,9%) so với ngày 30/11/2020, lên mức 3.000 USD/tấn; Giá hạt tiêu trắng xuất khẩu tăng 166 USD/tấn (tăng 3,6%) so với ngày 30/11/2020, lên mức 4.817 USD/tấn.

+ Tại cảng khu vực Thành phố Hồ Chí Minh của Việt Nam, ngày 30/12/2020, giá hạt tiêu đen loại 500g/l và 550g/l xuất khẩu cùng tăng 50 USD/tấn (tăng 1,78%) so với ngày 30/11/2020, lên mức 2.855 USD/tấn và 2.936 USD/tấn; Giá hạt tiêu trắng xuất khẩu tăng 50 USD/tấn, lên mức 4.425 USD/tấn.

Diễn biến giá hạt tiêu đen và hạt tiêu trắng xuất khẩu của Việt Nam từ đầu năm 2020 đến nay (ĐVT: USD/tấn)



Nguồn: Hiệp hội hạt tiêu Quốc tế (IPC)

+ Tại cảng Hà Khẩu (Trung Quốc), ngày 25/12/2020 giá hạt tiêu trắng xuất khẩu tăng 225 USD/tấn (tăng 4,5%) so với ngày 30/11/2020, lên mức 5.275 USD/tấn.

Dự báo cung - cầu hạt tiêu ổn định vào đầu năm 2021. Sản lượng hạt tiêu toàn cầu giảm, nhu cầu tiêu thụ ở mức thấp do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Giá hạt tiêu nhìn chung ổn định.

TRONG NƯỚC: GIÁ HẠT TIÊU GIẢM MẠNH

Cuối tháng 12/2020, giá hạt tiêu đen trong nước giảm so với cuối tháng 11/2020. Ngày 28/12/2020, giá hạt tiêu đen giảm từ 2.000 - 4.000 đồng/kg (tương đương mức giảm từ 3,6 - 6,8%) so với ngày 30/11/2020. Mức giảm thấp nhất 3,6%

tại tỉnh Đồng Nai; mức giảm cao nhất 6,8% tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xuống mức 53.000 - 54.500 đồng/kg. Giá hạt tiêu trắng giảm 6.000 đồng/kg, xuống mức 72.000 đồng/kg, nhưng tăng mạnh so với mức giá 63.000 đồng/kg cùng kỳ năm 2019.

Giá hạt tiêu tại một số tỉnh/huyện khu vực khảo sát ngày 31/12/2020

Tỉnh/huyện (khu vực khảo sát)	Đơn giá (đồng/kg)	So với ngày 30/11/2020 (%)
Đắk Lắk		
Ea H'leo	53.500	-6,1
Gia Lai		
Chư Sê	53.000	-6,2
Đắk Nông		
Gia Nghĩa	53.500	-6,1
Bà Rịa - Vũng Tàu	54.500	-6,8
Bình Phước	54.000	-6,1
Đồng Nai	53.000	-3,6

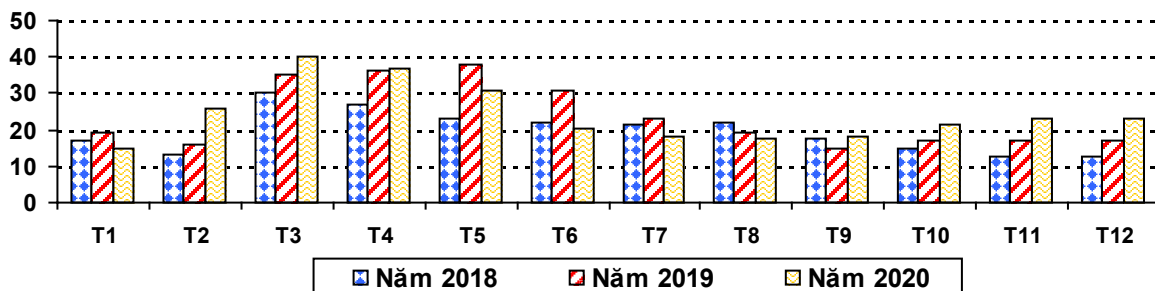
Nguồn: Tintaynguyen.com

NĂM 2020, XUẤT KHẨU HẠT TIÊU TĂNG VỀ LƯỢNG, NHƯNG GIẢM VỀ TRỊ GIÁ SO VỚI NĂM 2019

Theo ước tính, xuất khẩu hạt tiêu tháng 12/2020 đạt 23 nghìn tấn, trị giá 62 triệu USD, tăng 0,3% về lượng và tăng 2,5% về trị giá so với tháng 11/2020, so với tháng 12/2019 tăng 38%

về lượng và tăng 54,4% về trị giá. Năm 2020, xuất khẩu hạt tiêu ước đạt 288 nghìn tấn, trị giá 665 triệu USD, tăng 1,2% về lượng, nhưng giảm 6,8% về trị giá so với cùng kỳ năm 2019.

Lượng xuất khẩu hạt tiêu qua các tháng năm 2018-2020 (Đvt: nghìn tấn)

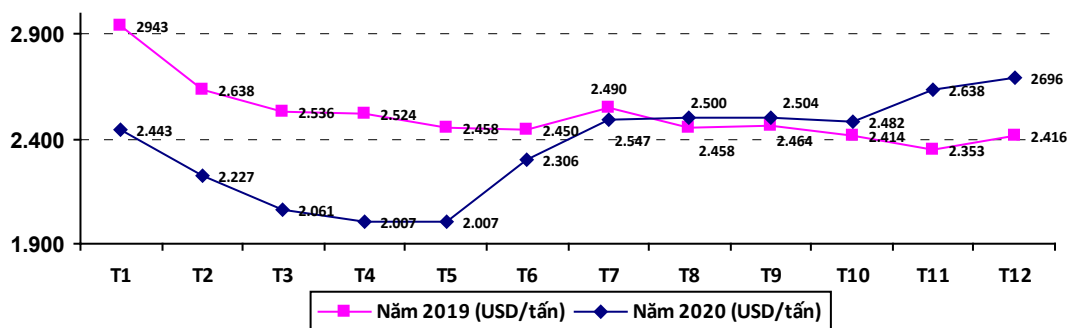


Nguồn: Tổng cục Hải quan và số liệu ước tính tháng 12/2020

Giá xuất khẩu bình quân hạt tiêu tháng 12/2020 ước đạt mức 2.696 USD/tấn, tăng 2,2% so với tháng 11/2020 và tăng 11,9% so với tháng

12/2019. Năm 2020, giá xuất khẩu bình quân hạt tiêu ước đạt mức 2.313 USD/tấn, giảm 7,9% so với năm 2019.

Giá xuất khẩu trung bình mặt hàng hạt tiêu năm 2019 - 2020 (ĐVT: USD/Tấn)



Nguồn: Tổng cục Hải quan và số liệu ước tính tháng 12/2020

Theo số liệu thống kê từ Tổng cục Hải quan, tháng 11/2020 xuất khẩu hạt tiêu đen đạt trên 18 nghìn tấn, trị giá 44,57 triệu USD, tăng 43,3% về lượng và tăng 64,5% về trị giá so với tháng 11/2019. Trong 11 tháng năm 2020, xuất khẩu hạt tiêu đen đạt 218,8 nghìn tấn, trị giá 460,38 triệu USD, tăng 3,3% về lượng, nhưng giảm 7,4% về trị

giá so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó, xuất khẩu hạt tiêu đen sang nhiều thị trường chính tăng, như: Trung Quốc, Hoa Kỳ, Anh, Pa-ki-xtan, Ai Cập, Phi-líp-pin; ngược lại, xuất khẩu hạt tiêu đen sang thị trường Ấn Độ, Đức, I-ran, Nê-pan, Thổ Nhĩ Kỳ giảm.

Chủng loại hạt tiêu xuất khẩu tháng 11 và 11 tháng năm 2020

Chủng loại	Tháng 11/2020		So với tháng 11/2019 (%)		11 tháng năm 2020		So với cùng kỳ năm 2019 (%)	
	Lượng (tấn)	Trị giá (Nghìn USD)	Lượng	Trị giá	Lượng (tấn)	Trị giá (Nghìn USD)	Lượng	Trị giá
Hạt tiêu đen	18.063	44.568	43,3	64,5	218.799	460.385	3,3	-7,4
Hạt tiêu đen xay	2.454	7.376	21,2	33,4	29.551	83.116	34,0	25,9
Hạt tiêu trắng	1.378	5.269	-0,2	24,3	20.930	66.711	4,1	-1,5
Hạt tiêu trắng xay	447	1.659	-13,3	-13,3	4.283	15.068	-35,8	-41,9

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

DUNG LƯỢNG THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU HẠT TIÊU CỦA NGA TRONG 10 THÁNG NĂM 2020 VÀ THỊ PHẦN CỦA VIỆT NAM

Theo số liệu thống kê từ Cơ quan Hải quan Nga, nhập khẩu hạt tiêu của nước này trong 10 tháng năm 2020 đạt 8,14 nghìn tấn, trị giá 19,66 triệu USD, giảm 1,0% về lượng và giảm 5,1% về trị giá so với cùng kỳ năm 2019.

Giá nhập khẩu bình quân hạt tiêu của Nga trong 10 tháng năm 2020 đạt mức 2.415 USD/tấn, giảm 4,1% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó, giá nhập khẩu bình quân hạt tiêu của Nga giảm từ nhiều thị trường cung cấp chính, nhưng tăng từ Việt Nam, Bra-xin, Ba Lan, Đức.

10 thị trường cung cấp hạt tiêu lớn nhất cho Nga trong 10 tháng năm 2020

Thị trường	10 tháng năm 2020			So với cùng kỳ năm 2019 (%)		
	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Giá NKBQ (USD/tấn)	Lượng	Trị giá	Giá NKBQ
Tổng	8.144	19.663	2.415	-1,0	-5,1	-4,1
Việt Nam	6.083	15.544	2.555	7,9	9,7	1,7
Ấn Độ	991	1.125	1.136	48,6	32,2	-11,0
In-đô-nê-xi-a	452	1.044	2.310	39,3	-1,9	-29,6
Xri Lan-ca	221	108	489	-45,7	-51,2	-10,1
Bra-xin	172	679	3.949	-76,1	-71,7	18,7
Trung Quốc	88	177	2.005	-26,4	-37,6	-15,3
Ba Lan	30	267	9.024	-83,0	-73,4	56,5
Thổ Nhĩ Kỳ	21	63	3.078	141,2	138,1	-1,3
Mê-hi-cô	20	72	3.600			
Đức	14	125	8.706	-15,9	0,6	19,6
Thị trường khác	53	461	8.760	-64,7	-19,5	127,8

Nguồn: Cơ quan Hải quan Nga

10 tháng năm 2020, Nga tăng nhập khẩu hạt tiêu từ một số thị trường cung cấp chính, như Việt Nam, Ấn Độ, In-đô-nê-xi-a, nhưng giảm từ nhiều thị trường cung cấp khác. Cụ thể:

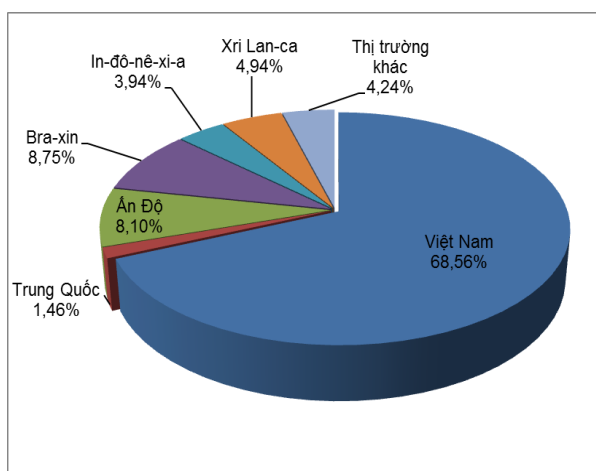
Nhập khẩu hạt tiêu của Nga từ Việt Nam trong 10 tháng năm 2020 đạt 6,1 nghìn tấn, trị giá 15,54 triệu USD, tăng 7,9% về lượng và tăng 9,7% về trị giá so với cùng kỳ năm 2019. Thị phần hạt tiêu của Việt Nam trong tổng lượng nhập khẩu của Nga

chiếm 74,7% trong 10 tháng năm 2020, cao hơn so với 68,56% thị phần trong 10 tháng năm 2019.

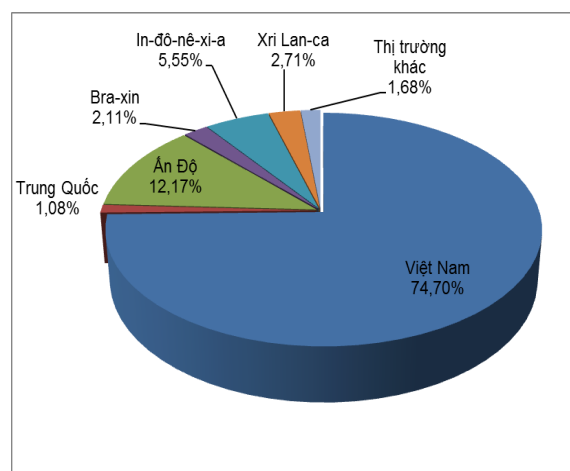
Nhập khẩu hạt tiêu của Nga từ thị trường Ấn Độ trong 10 tháng năm 2020 đạt 991 tấn, trị giá 1,12 triệu USD, tăng 48,6% về lượng và tăng 32,2% về trị giá so với cùng kỳ năm 2019. Thị phần hạt tiêu của Ấn Độ trong tổng lượng nhập khẩu của Nga chiếm 12,17% trong 10 tháng năm 2020, tăng so với 8,1% trong 10 tháng năm 2019.

Cơ cấu thị trường cung cấp hạt tiêu cho Nga (% tính theo lượng)

10 tháng năm 2019



10 tháng năm 2020



Nguồn: Cơ quan Hải quan Nga